



**Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.**

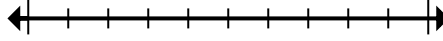
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 60.393.636 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



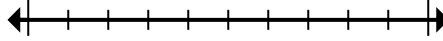
1. \_\_\_\_\_

2) Làm tròn 94.001 đến gần nhất hàng chục nghìn.



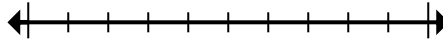
2. \_\_\_\_\_

3) Làm tròn 665 đến gần nhất hàng trăm.



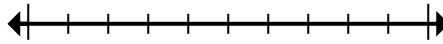
3. \_\_\_\_\_

4) Làm tròn 257 đến gần nhất hàng trăm.



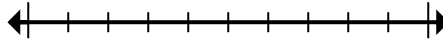
4. \_\_\_\_\_

5) Làm tròn 888.081 đến gần nhất hàng chục nghìn.



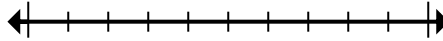
5. \_\_\_\_\_

6) Round 2.138 to the nearest thousand.



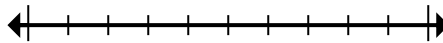
6. \_\_\_\_\_

7) Round 3.390 to the nearest thousand.



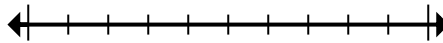
7. \_\_\_\_\_

8) Làm tròn 8.542.890 đến gần nhất hàng chục nghìn.



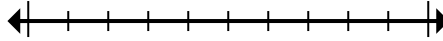
8. \_\_\_\_\_

9) Làm tròn 515.011 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



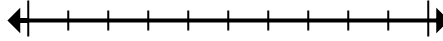
9. \_\_\_\_\_

10) Làm tròn 962.363 đến gần nhất hàng trăm.



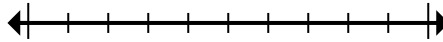
10. \_\_\_\_\_

11) Làm tròn 656.429 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. \_\_\_\_\_

12) Làm tròn 87.606 đến gần nhất hàng chục nghìn.



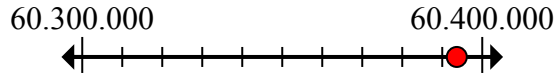
12. \_\_\_\_\_



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

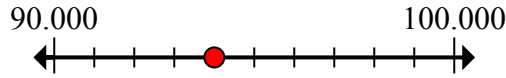
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 60.393.636 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



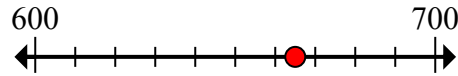
1. 60.400.000

2) Làm tròn 94.001 đến gần nhất hàng chục nghìn.



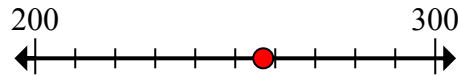
2. 90.000

3) Làm tròn 665 đến gần nhất hàng trăm.



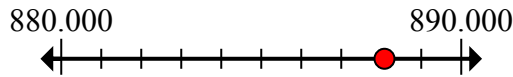
3. 700

4) Làm tròn 257 đến gần nhất hàng trăm.



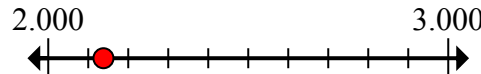
4. 300

5) Làm tròn 888.081 đến gần nhất hàng chục nghìn.



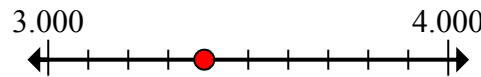
5. 890.000

6) Round 2.138 to the nearest thousand.



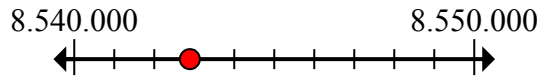
6. 2.000

7) Round 3.390 to the nearest thousand.



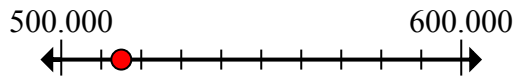
7. 3.000

8) Làm tròn 8.542.890 đến gần nhất hàng chục nghìn.



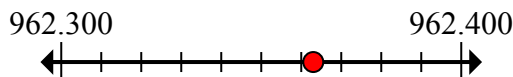
8. 8.540.000

9) Làm tròn 515.011 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



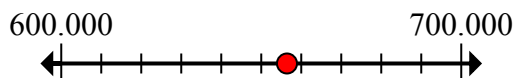
9. 500.000

10) Làm tròn 962.363 đến gần nhất hàng trăm.



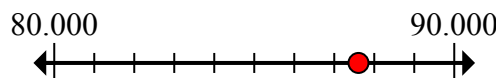
10. 962.400

11) Làm tròn 656.429 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. 700.000

12) Làm tròn 87.606 đến gần nhất hàng chục nghìn.



12. 90.000



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

**Câu trả lời**

2.000	60.400.000	700	90.000
90.000	700.000	3.000	8.540.000
962.400	300	500.000	890.000

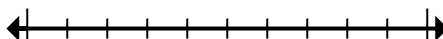
1) Làm tròn 60.393.636 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



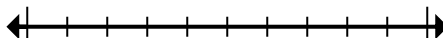
2) Làm tròn 94.001 đến gần nhất hàng chục nghìn.



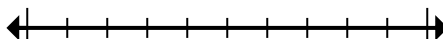
3) Làm tròn 665 đến gần nhất hàng trăm.



4) Làm tròn 257 đến gần nhất hàng trăm.



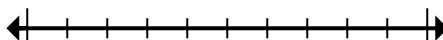
5) Làm tròn 888.081 đến gần nhất hàng chục nghìn.



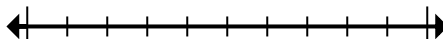
6) Round 2.138 to the nearest thousand.



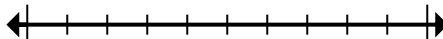
7) Round 3.390 to the nearest thousand.



8) Làm tròn 8.542.890 đến gần nhất hàng chục nghìn.



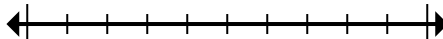
9) Làm tròn 515.011 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



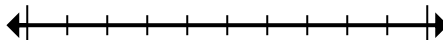
10) Làm tròn 962.363 đến gần nhất hàng trăm.



11) Làm tròn 656.429 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



12) Làm tròn 87.606 đến gần nhất hàng chục nghìn.



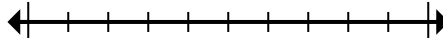
1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_
9. \_\_\_\_\_
10. \_\_\_\_\_
11. \_\_\_\_\_
12. \_\_\_\_\_



**Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.**

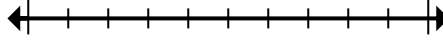
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 41.495.881 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



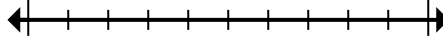
1. \_\_\_\_\_

2) Làm tròn 42.268 đến gần nhất hàng trăm.



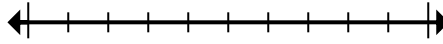
2. \_\_\_\_\_

3) Làm tròn 62.956 đến gần nhất hàng chục nghìn.



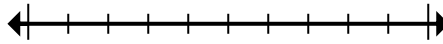
3. \_\_\_\_\_

4) Round 793.025 to the nearest thousand.



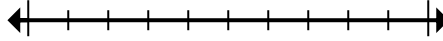
4. \_\_\_\_\_

5) Round 6.486 to the nearest thousand.



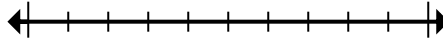
5. \_\_\_\_\_

6) Làm tròn 946.794 đến gần nhất hàng chục nghìn.



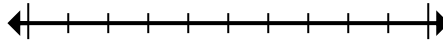
6. \_\_\_\_\_

7) Làm tròn 56.647 đến gần nhất hàng trăm.



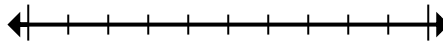
7. \_\_\_\_\_

8) Làm tròn 493 đến gần nhất hàng trăm.



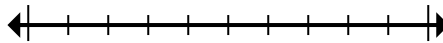
8. \_\_\_\_\_

9) Làm tròn 937.248 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



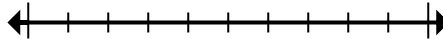
9. \_\_\_\_\_

10) Round 8.994 to the nearest thousand.



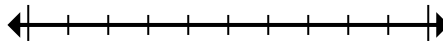
10. \_\_\_\_\_

11) Làm tròn 81.576.640 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. \_\_\_\_\_

12) Round 824.415 to the nearest thousand.



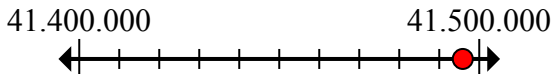
12. \_\_\_\_\_



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

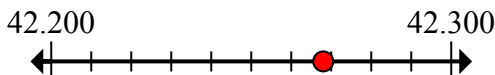
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 41.495.881 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



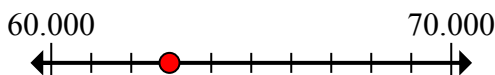
1. **41.500.000**

2) Làm tròn 42.268 đến gần nhất hàng trăm.



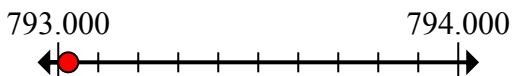
2. **42.300**

3) Làm tròn 62.956 đến gần nhất hàng chục nghìn.



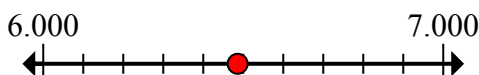
3. **60.000**

4) Round 793.025 to the nearest thousand.



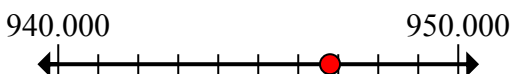
4. **793.000**

5) Round 6.486 to the nearest thousand.



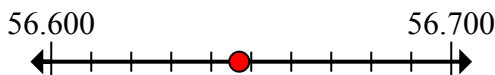
5. **6.000**

6) Làm tròn 946.794 đến gần nhất hàng chục nghìn.



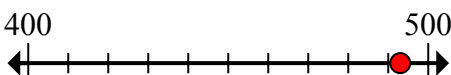
6. **950.000**

7) Làm tròn 56.647 đến gần nhất hàng trăm.



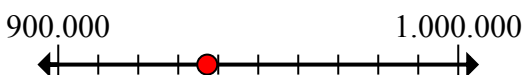
7. **56.600**

8) Làm tròn 493 đến gần nhất hàng trăm.



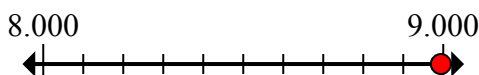
8. **500**

9) Làm tròn 937.248 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



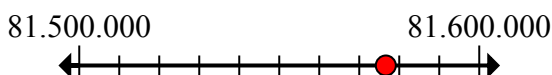
9. **900.000**

10) Round 8.994 to the nearest thousand.



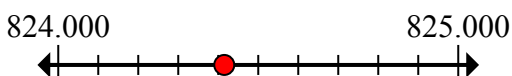
10. **9.000**

11) Làm tròn 81.576.640 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. **81.600.000**

12) Round 824.415 to the nearest thousand.



12. **824.000**



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

**Câu trả lời**

900.000

56.600

81.600.000

9.000

6.000

500

793.000

60.000

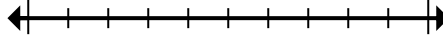
824.000

41.500.000

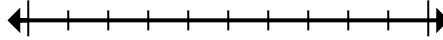
950.000

42.300

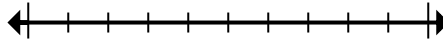
1) Làm tròn 41.495.881 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



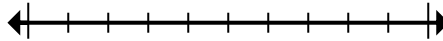
2) Làm tròn 42.268 đến gần nhất hàng trăm.



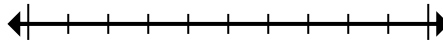
3) Làm tròn 62.956 đến gần nhất hàng chục nghìn.



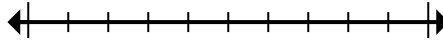
4) Round 793.025 to the nearest thousand.



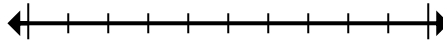
5) Round 6.486 to the nearest thousand.



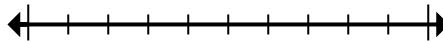
6) Làm tròn 946.794 đến gần nhất hàng chục nghìn.



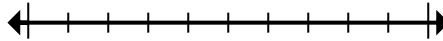
7) Làm tròn 56.647 đến gần nhất hàng trăm.



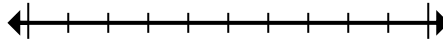
8) Làm tròn 493 đến gần nhất hàng trăm.



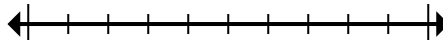
9) Làm tròn 937.248 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



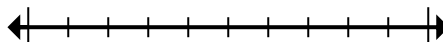
10) Round 8.994 to the nearest thousand.



11) Làm tròn 81.576.640 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



12) Round 824.415 to the nearest thousand.



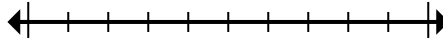
1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_
9. \_\_\_\_\_
10. \_\_\_\_\_
11. \_\_\_\_\_
12. \_\_\_\_\_



**Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.**

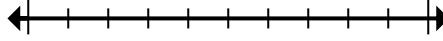
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 52.817 đến gần nhất hàng chục nghìn.



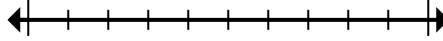
1. \_\_\_\_\_

2) Làm tròn 820.860 đến gần nhất hàng trăm.



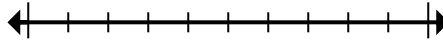
2. \_\_\_\_\_

3) Làm tròn 666.641 đến gần nhất hàng chục nghìn.



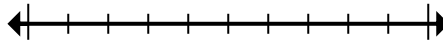
3. \_\_\_\_\_

4) Round 9.506 to the nearest thousand.



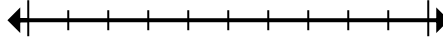
4. \_\_\_\_\_

5) Làm tròn 453.975 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



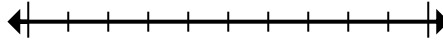
5. \_\_\_\_\_

6) Làm tròn 534.644 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



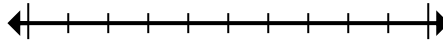
6. \_\_\_\_\_

7) Làm tròn 40.673.282 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



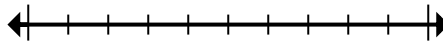
7. \_\_\_\_\_

8) Làm tròn 126.324 đến gần nhất hàng chục nghìn.



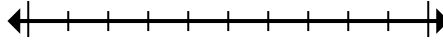
8. \_\_\_\_\_

9) Làm tròn 950 đến gần nhất hàng trăm.



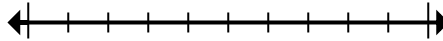
9. \_\_\_\_\_

10) Round 728.779 to the nearest thousand.



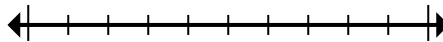
10. \_\_\_\_\_

11) Làm tròn 82.189 đến gần nhất hàng chục nghìn.



11. \_\_\_\_\_

12) Round 681.152 to the nearest thousand.



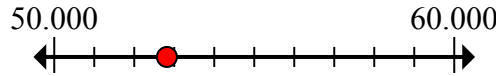
12. \_\_\_\_\_



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

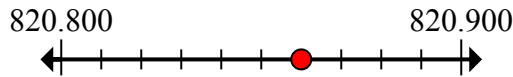
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 52.817 đến gần nhất hàng chục nghìn.



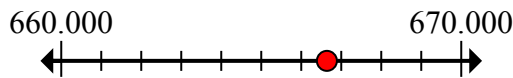
1. 50.000

2) Làm tròn 820.860 đến gần nhất hàng trăm.



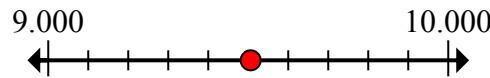
2. 820.900

3) Làm tròn 666.641 đến gần nhất hàng chục nghìn.



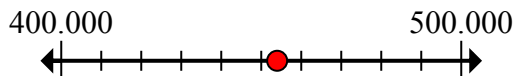
3. 670.000

4) Round 9.506 to the nearest thousand.



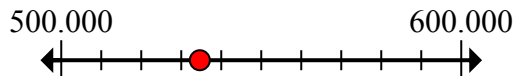
4. 10.000

5) Làm tròn 453.975 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



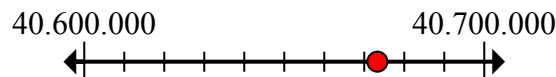
5. 500.000

6) Làm tròn 534.644 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



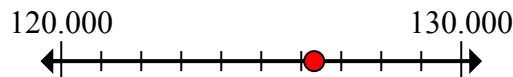
6. 500.000

7) Làm tròn 40.673.282 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



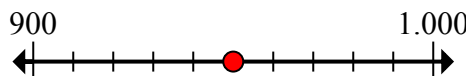
7. 40.700.000

8) Làm tròn 126.324 đến gần nhất hàng chục nghìn.



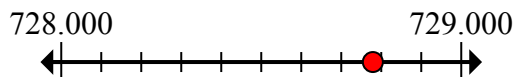
8. 130.000

9) Làm tròn 950 đến gần nhất hàng trăm.



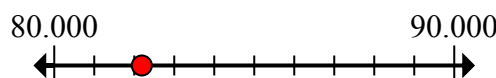
9. 1.000

10) Round 728.779 to the nearest thousand.



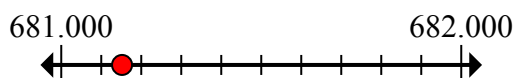
10. 729.000

11) Làm tròn 82.189 đến gần nhất hàng chục nghìn.



11. 80.000

12) Round 681.152 to the nearest thousand.



12. 681.000



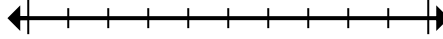


Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

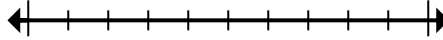
**Câu trả lời**

670.000	80.000	681.000	729.000
500.000	130.000	50.000	10.000
40.700.000	500.000	1.000	820.900

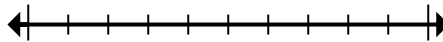
1) Làm tròn 52.817 đến gần nhất hàng chục nghìn.



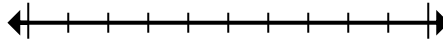
2) Làm tròn 820.860 đến gần nhất hàng trăm.



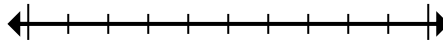
3) Làm tròn 666.641 đến gần nhất hàng chục nghìn.



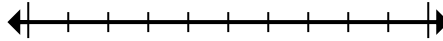
4) Round 9.506 to the nearest thousand.



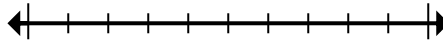
5) Làm tròn 453.975 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



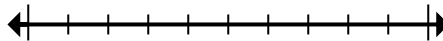
6) Làm tròn 534.644 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



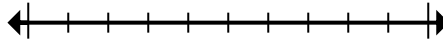
7) Làm tròn 40.673.282 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



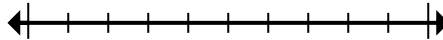
8) Làm tròn 126.324 đến gần nhất hàng chục nghìn.



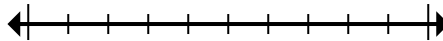
9) Làm tròn 950 đến gần nhất hàng trăm.



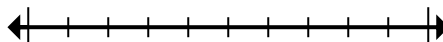
10) Round 728.779 to the nearest thousand.



11) Làm tròn 82.189 đến gần nhất hàng chục nghìn.



12) Round 681.152 to the nearest thousand.



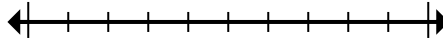
1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_
9. \_\_\_\_\_
10. \_\_\_\_\_
11. \_\_\_\_\_
12. \_\_\_\_\_



**Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.**

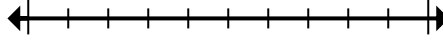
**Câu trả lời**

1) Round 1.241 to the nearest thousand.



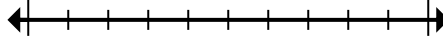
1. \_\_\_\_\_

2) Làm tròn 768 đến gần nhất hàng trăm.



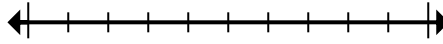
2. \_\_\_\_\_

3) Làm tròn 318.652 đến gần nhất hàng trăm.



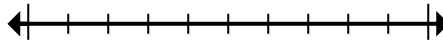
3. \_\_\_\_\_

4) Round 5.553.802 to the nearest thousand.



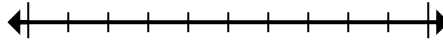
4. \_\_\_\_\_

5) Làm tròn 447.430 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



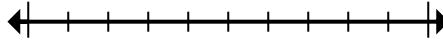
5. \_\_\_\_\_

6) Làm tròn 619.618 đến gần nhất hàng chục nghìn.



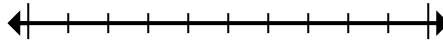
6. \_\_\_\_\_

7) Round 59.257 to the nearest thousand.



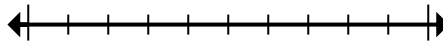
7. \_\_\_\_\_

8) Làm tròn 2.862.338 đến gần nhất hàng chục nghìn.



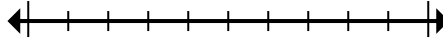
8. \_\_\_\_\_

9) Làm tròn 39.911.169 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



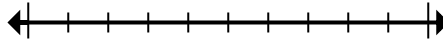
9. \_\_\_\_\_

10) Làm tròn 404 đến gần nhất hàng trăm.



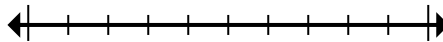
10. \_\_\_\_\_

11) Làm tròn 76.673 đến gần nhất hàng chục nghìn.



11. \_\_\_\_\_

12) Round 4.894 to the nearest thousand.



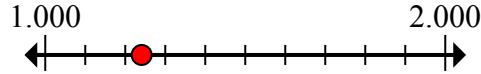
12. \_\_\_\_\_



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

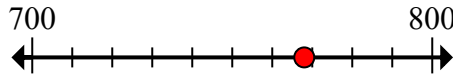
**Câu trả lời**

1) Round 1.241 to the nearest thousand.



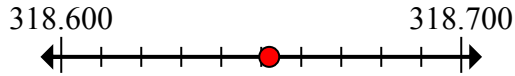
1. 1.000

2) Làm tròn 768 đến gần nhất hàng trăm.



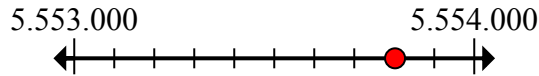
2. 800

3) Làm tròn 318.652 đến gần nhất hàng trăm.



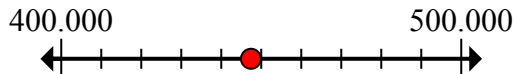
3. 318.700

4) Round 5.553.802 to the nearest thousand.



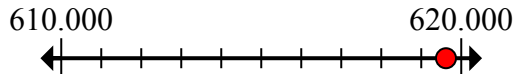
4. 5.554.000

5) Làm tròn 447.430 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



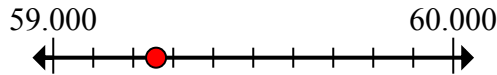
5. 400.000

6) Làm tròn 619.618 đến gần nhất hàng chục nghìn.



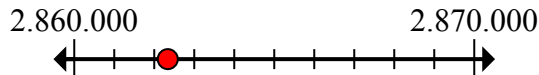
6. 620.000

7) Round 59.257 to the nearest thousand.



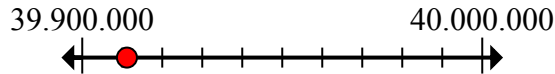
7. 59.000

8) Làm tròn 2.862.338 đến gần nhất hàng chục nghìn.



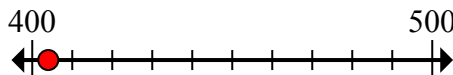
8. 2.860.000

9) Làm tròn 39.911.169 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



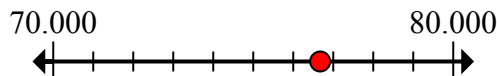
9. 39.900.000

10) Làm tròn 404 đến gần nhất hàng trăm.



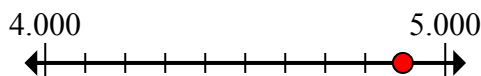
10. 400

11) Làm tròn 76.673 đến gần nhất hàng chục nghìn.



11. 80.000

12) Round 4.894 to the nearest thousand.



12. 5.000

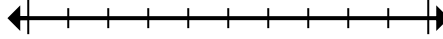


Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

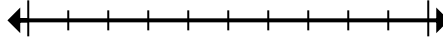
800	2.860.000	620.000	39.900.000
59.000	80.000	400.000	400
5.554.000	1.000	318.700	5.000

**Câu trả lời**

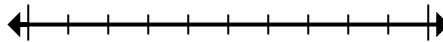
1) Round 1.241 to the nearest thousand.



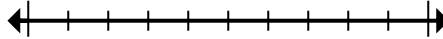
2) Làm tròn 768 đến gần nhất hàng trăm.



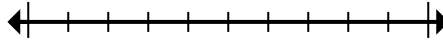
3) Làm tròn 318.652 đến gần nhất hàng trăm.



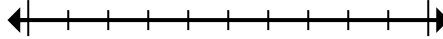
4) Round 5.553.802 to the nearest thousand.



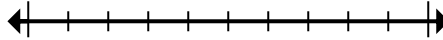
5) Làm tròn 447.430 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



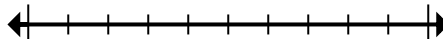
6) Làm tròn 619.618 đến gần nhất hàng chục nghìn.



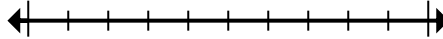
7) Round 59.257 to the nearest thousand.



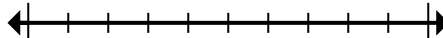
8) Làm tròn 2.862.338 đến gần nhất hàng chục nghìn.



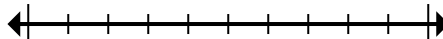
9) Làm tròn 39.911.169 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



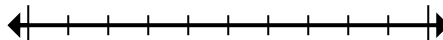
10) Làm tròn 404 đến gần nhất hàng trăm.



11) Làm tròn 76.673 đến gần nhất hàng chục nghìn.



12) Round 4.894 to the nearest thousand.



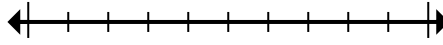
1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_
9. \_\_\_\_\_
10. \_\_\_\_\_
11. \_\_\_\_\_
12. \_\_\_\_\_



**Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.**

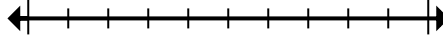
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 45.381.768 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



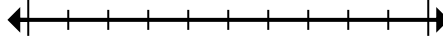
1. \_\_\_\_\_

2) Làm tròn 79.869 đến gần nhất hàng chục nghìn.



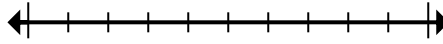
2. \_\_\_\_\_

3) Làm tròn 101.525 đến gần nhất hàng chục nghìn.



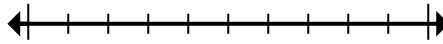
3. \_\_\_\_\_

4) Round 37.018 to the nearest thousand.



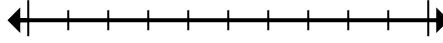
4. \_\_\_\_\_

5) Round 4.376 to the nearest thousand.



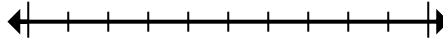
5. \_\_\_\_\_

6) Round 360.946 to the nearest thousand.



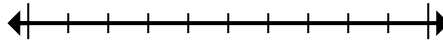
6. \_\_\_\_\_

7) Làm tròn 9.545.950 đến gần nhất hàng trăm.



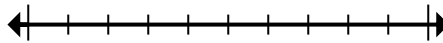
7. \_\_\_\_\_

8) Làm tròn 49.898.085 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



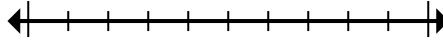
8. \_\_\_\_\_

9) Round 1.552 to the nearest thousand.



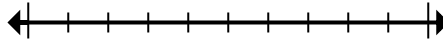
9. \_\_\_\_\_

10) Làm tròn 57.392 đến gần nhất hàng chục nghìn.



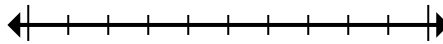
10. \_\_\_\_\_

11) Làm tròn 544.862 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. \_\_\_\_\_

12) Làm tròn 3.268.593 đến gần nhất hàng trăm.



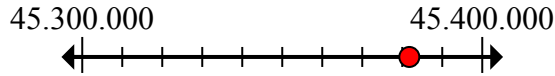
12. \_\_\_\_\_



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

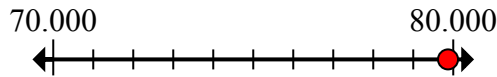
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 45.381.768 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



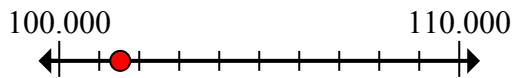
1. 45.400.000

2) Làm tròn 79.869 đến gần nhất hàng chục nghìn.



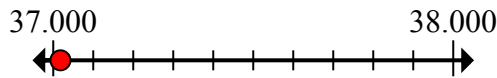
2. 80.000

3) Làm tròn 101.525 đến gần nhất hàng chục nghìn.



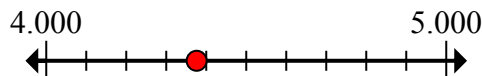
3. 100.000

4) Round 37.018 to the nearest thousand.



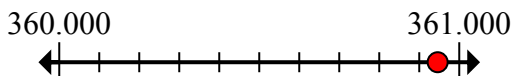
4. 37.000

5) Round 4.376 to the nearest thousand.



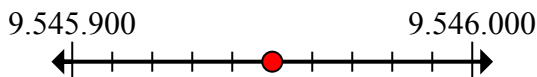
5. 4.000

6) Round 360.946 to the nearest thousand.



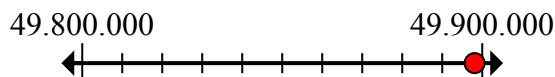
6. 361.000

7) Làm tròn 9.545.950 đến gần nhất hàng trăm.



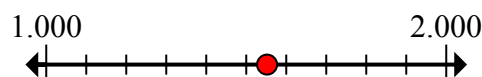
7. 9.546.000

8) Làm tròn 49.898.085 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



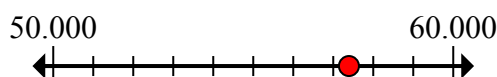
8. 49.900.000

9) Round 1.552 to the nearest thousand.



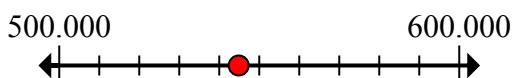
9. 2.000

10) Làm tròn 57.392 đến gần nhất hàng chục nghìn.



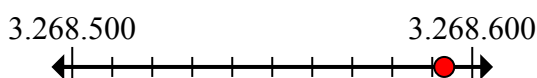
10. 60.000

11) Làm tròn 544.862 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. 500.000

12) Làm tròn 3.268.593 đến gần nhất hàng trăm.



12. 3.268.600

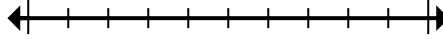


Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

**Câu trả lời**

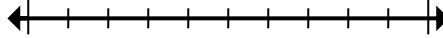
60.000	4.000	3.268.600	2.000
49.900.000	9.546.000	361.000	45.400.000
37.000	500.000	100.000	80.000

1) Làm tròn 45.381.768 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



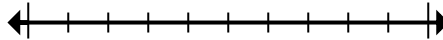
1. \_\_\_\_\_

2) Làm tròn 79.869 đến gần nhất hàng chục nghìn.



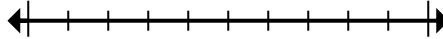
2. \_\_\_\_\_

3) Làm tròn 101.525 đến gần nhất hàng chục nghìn.



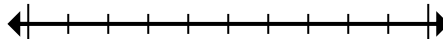
3. \_\_\_\_\_

4) Round 37.018 to the nearest thousand.



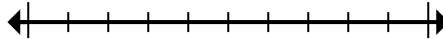
4. \_\_\_\_\_

5) Round 4.376 to the nearest thousand.



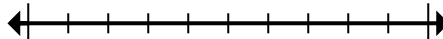
5. \_\_\_\_\_

6) Round 360.946 to the nearest thousand.



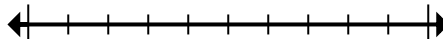
6. \_\_\_\_\_

7) Làm tròn 9.545.950 đến gần nhất hàng trăm.



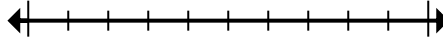
7. \_\_\_\_\_

8) Làm tròn 49.898.085 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



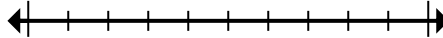
8. \_\_\_\_\_

9) Round 1.552 to the nearest thousand.



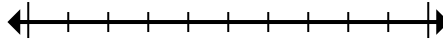
9. \_\_\_\_\_

10) Làm tròn 57.392 đến gần nhất hàng chục nghìn.



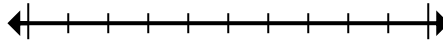
10. \_\_\_\_\_

11) Làm tròn 544.862 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. \_\_\_\_\_

12) Làm tròn 3.268.593 đến gần nhất hàng trăm.



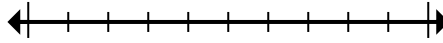
12. \_\_\_\_\_



**Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.**

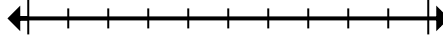
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 636 đến gần nhất hàng trăm.



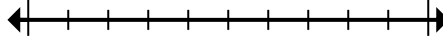
1. \_\_\_\_\_

2) Làm tròn 460.239 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



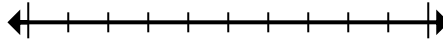
2. \_\_\_\_\_

3) Làm tròn 43.360.678 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



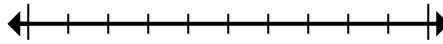
3. \_\_\_\_\_

4) Làm tròn 525 đến gần nhất hàng trăm.



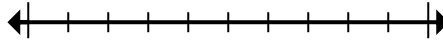
4. \_\_\_\_\_

5) Làm tròn 520.968 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



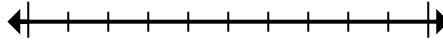
5. \_\_\_\_\_

6) Làm tròn 242.983 đến gần nhất hàng chục nghìn.



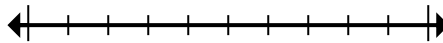
6. \_\_\_\_\_

7) Làm tròn 6.825.849 đến gần nhất hàng trăm.



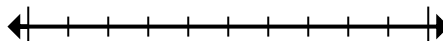
7. \_\_\_\_\_

8) Round 4.314 to the nearest thousand.



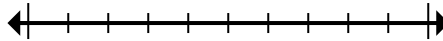
8. \_\_\_\_\_

9) Làm tròn 97.589 đến gần nhất hàng chục nghìn.



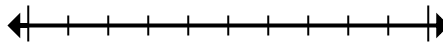
9. \_\_\_\_\_

10) Round 6.435 to the nearest thousand.



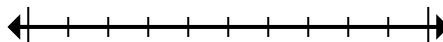
10. \_\_\_\_\_

11) Làm tròn 29.689.529 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. \_\_\_\_\_

12) Làm tròn 4.801.539 đến gần nhất hàng chục nghìn.



12. \_\_\_\_\_

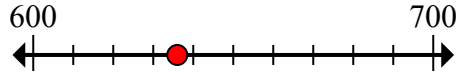




Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

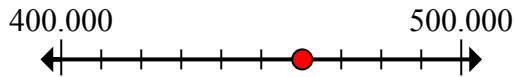
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 636 đến gần nhất hàng trăm.



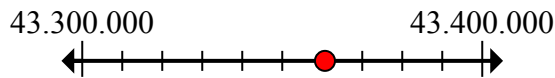
1. 600

2) Làm tròn 460.239 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



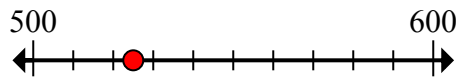
2. 500.000

3) Làm tròn 43.360.678 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



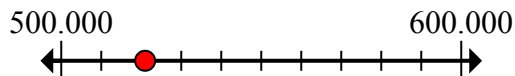
3. 43.400.000

4) Làm tròn 525 đến gần nhất hàng trăm.



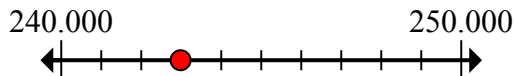
4. 500

5) Làm tròn 520.968 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



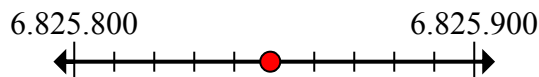
5. 500.000

6) Làm tròn 242.983 đến gần nhất hàng chục nghìn.



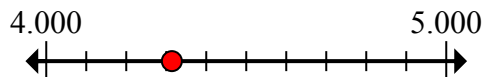
6. 240.000

7) Làm tròn 6.825.849 đến gần nhất hàng trăm.



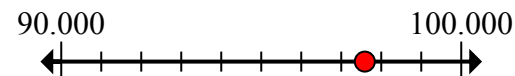
7. 6.825.800

8) Round 4.314 to the nearest thousand.



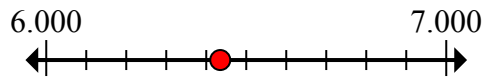
8. 4.000

9) Làm tròn 97.589 đến gần nhất hàng chục nghìn.



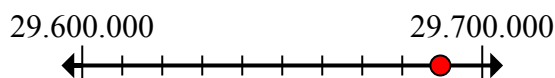
9. 100.000

10) Round 6.435 to the nearest thousand.



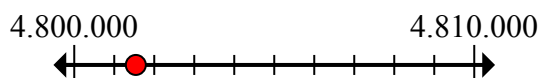
10. 6.000

11) Làm tròn 29.689.529 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. 29.700.000

12) Làm tròn 4.801.539 đến gần nhất hàng chục nghìn.



12. 4.800.000

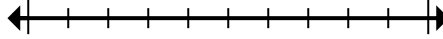


Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

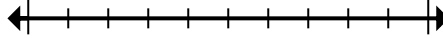
**Câu trả lời**

4.800.000	43.400.000	600	500
29.700.000	6.825.800	240.000	500.000
4.000	100.000	500.000	6.000

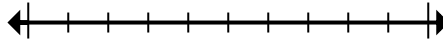
1) Làm tròn 636 đến gần nhất hàng trăm.



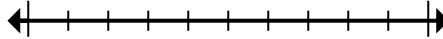
2) Làm tròn 460.239 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



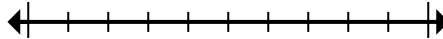
3) Làm tròn 43.360.678 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



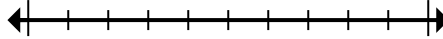
4) Làm tròn 525 đến gần nhất hàng trăm.



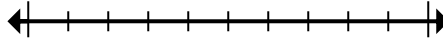
5) Làm tròn 520.968 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



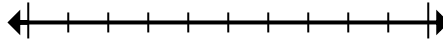
6) Làm tròn 242.983 đến gần nhất hàng chục nghìn.



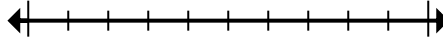
7) Làm tròn 6.825.849 đến gần nhất hàng trăm.



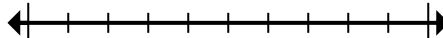
8) Round 4.314 to the nearest thousand.



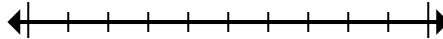
9) Làm tròn 97.589 đến gần nhất hàng chục nghìn.



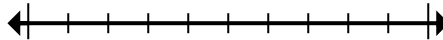
10) Round 6.435 to the nearest thousand.



11) Làm tròn 29.689.529 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



12) Làm tròn 4.801.539 đến gần nhất hàng chục nghìn.



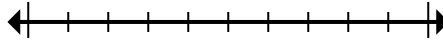
1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_
9. \_\_\_\_\_
10. \_\_\_\_\_
11. \_\_\_\_\_
12. \_\_\_\_\_



**Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.**

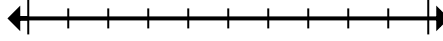
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 808.484 đến gần nhất hàng chục nghìn.



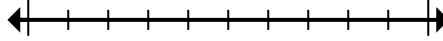
1. \_\_\_\_\_

2) Round 832.264 to the nearest thousand.



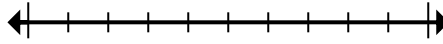
2. \_\_\_\_\_

3) Làm tròn 10.622.917 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



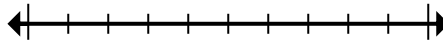
3. \_\_\_\_\_

4) Làm tròn 7.142.074 đến gần nhất hàng chục nghìn.



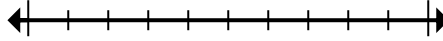
4. \_\_\_\_\_

5) Làm tròn 72.745 đến gần nhất hàng chục nghìn.



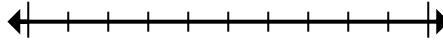
5. \_\_\_\_\_

6) Làm tròn 314 đến gần nhất hàng trăm.



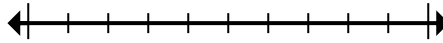
6. \_\_\_\_\_

7) Round 2.720 to the nearest thousand.



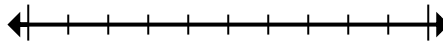
7. \_\_\_\_\_

8) Làm tròn 80.764 đến gần nhất hàng chục nghìn.



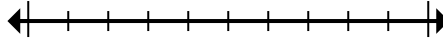
8. \_\_\_\_\_

9) Round 633.653 to the nearest thousand.



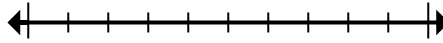
9. \_\_\_\_\_

10) Làm tròn 151.433 đến gần nhất hàng trăm.



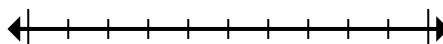
10. \_\_\_\_\_

11) Làm tròn 2.415 đến gần nhất hàng trăm.



11. \_\_\_\_\_

12) Làm tròn 42.974.961 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



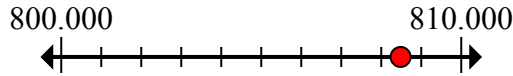
12. \_\_\_\_\_



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

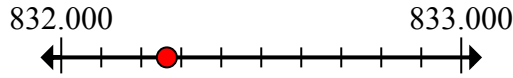
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 808.484 đến gần nhất hàng chục nghìn.



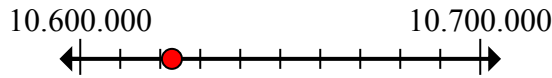
1. 810.000

2) Round 832.264 to the nearest thousand.



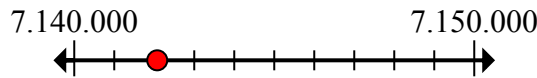
2. 832.000

3) Làm tròn 10.622.917 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



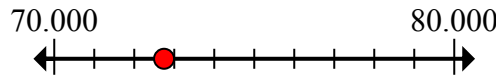
3. 10.600.000

4) Làm tròn 7.142.074 đến gần nhất hàng chục nghìn.



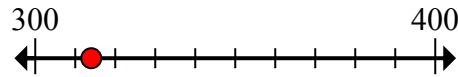
4. 7.140.000

5) Làm tròn 72.745 đến gần nhất hàng chục nghìn.



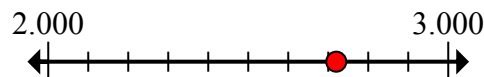
5. 70.000

6) Làm tròn 314 đến gần nhất hàng trăm.



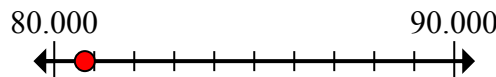
6. 300

7) Round 2.720 to the nearest thousand.



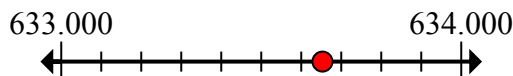
7. 3.000

8) Làm tròn 80.764 đến gần nhất hàng chục nghìn.



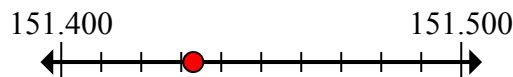
8. 80.000

9) Round 633.653 to the nearest thousand.



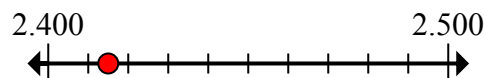
9. 634.000

10) Làm tròn 151.433 đến gần nhất hàng trăm.



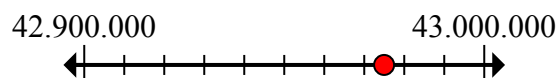
10. 151.400

11) Làm tròn 2.415 đến gần nhất hàng trăm.



11. 2.400

12) Làm tròn 42.974.961 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



12. 43.000.000

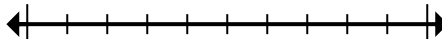


Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

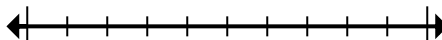
**Câu trả lời**

3.000	151.400	832.000	10.600.000
70.000	80.000	7.140.000	300
634.000	810.000	2.400	43.000.000

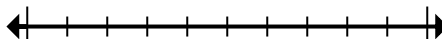
1) Làm tròn 808.484 đến gần nhất hàng chục nghìn.



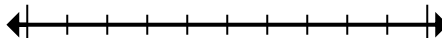
2) Round 832.264 to the nearest thousand.



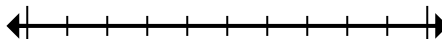
3) Làm tròn 10.622.917 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



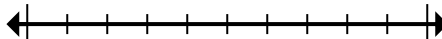
4) Làm tròn 7.142.074 đến gần nhất hàng chục nghìn.



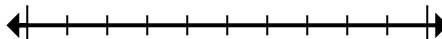
5) Làm tròn 72.745 đến gần nhất hàng chục nghìn.



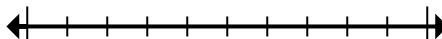
6) Làm tròn 314 đến gần nhất hàng trăm.



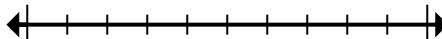
7) Round 2.720 to the nearest thousand.



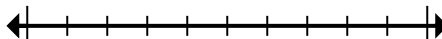
8) Làm tròn 80.764 đến gần nhất hàng chục nghìn.



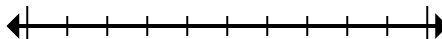
9) Round 633.653 to the nearest thousand.



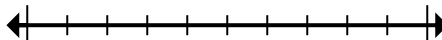
10) Làm tròn 151.433 đến gần nhất hàng trăm.



11) Làm tròn 2.415 đến gần nhất hàng trăm.



12) Làm tròn 42.974.961 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



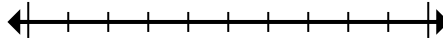
1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_
9. \_\_\_\_\_
10. \_\_\_\_\_
11. \_\_\_\_\_
12. \_\_\_\_\_



**Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.**

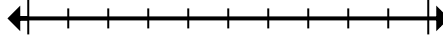
**Câu trả lời**

1) Round 1.491 to the nearest thousand.



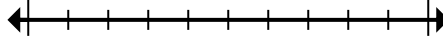
1. \_\_\_\_\_

2) Làm tròn 867.315 đến gần nhất hàng trăm.



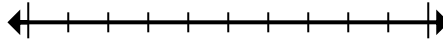
2. \_\_\_\_\_

3) Làm tròn 524 đến gần nhất hàng trăm.



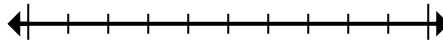
3. \_\_\_\_\_

4) Làm tròn 698 đến gần nhất hàng trăm.



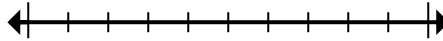
4. \_\_\_\_\_

5) Làm tròn 4.646.919 đến gần nhất hàng trăm.



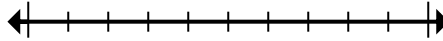
5. \_\_\_\_\_

6) Round 6.630.803 to the nearest thousand.



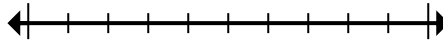
6. \_\_\_\_\_

7) Làm tròn 4.407.993 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



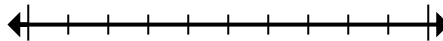
7. \_\_\_\_\_

8) Làm tròn 83.368 đến gần nhất hàng chục nghìn.



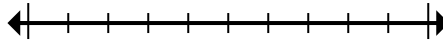
8. \_\_\_\_\_

9) Làm tròn 5.665.526 đến gần nhất hàng chục nghìn.



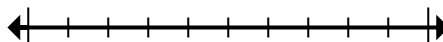
9. \_\_\_\_\_

10) Round 1.299 to the nearest thousand.



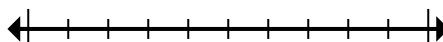
10. \_\_\_\_\_

11) Làm tròn 448.098 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. \_\_\_\_\_

12) Làm tròn 178.876 đến gần nhất hàng chục nghìn.



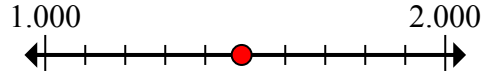
12. \_\_\_\_\_



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

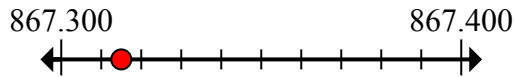
**Câu trả lời**

1) Round 1.491 to the nearest thousand.



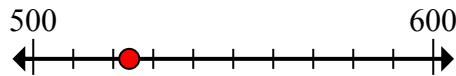
1. 1.000

2) Làm tròn 867.315 đến gần nhất hàng trăm.



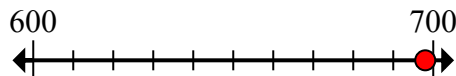
2. 867.300

3) Làm tròn 524 đến gần nhất hàng trăm.



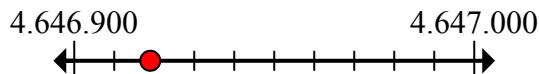
3. 500

4) Làm tròn 698 đến gần nhất hàng trăm.



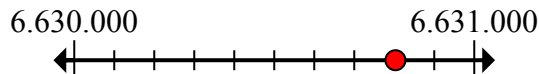
4. 700

5) Làm tròn 4.646.919 đến gần nhất hàng trăm.



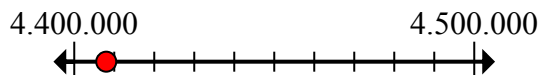
5. 4.646.900

6) Round 6.630.803 to the nearest thousand.



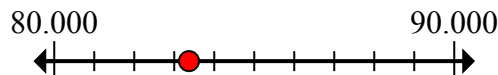
6. 6.631.000

7) Làm tròn 4.407.993 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



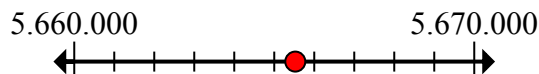
7. 4.400.000

8) Làm tròn 83.368 đến gần nhất hàng chục nghìn.



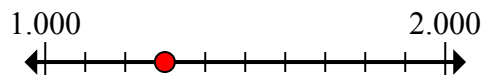
8. 80.000

9) Làm tròn 5.665.526 đến gần nhất hàng chục nghìn.



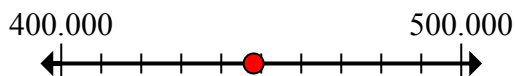
9. 5.670.000

10) Round 1.299 to the nearest thousand.



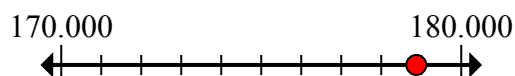
10. 1.000

11) Làm tròn 448.098 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. 400.000

12) Làm tròn 178.876 đến gần nhất hàng chục nghìn.



12. 180.000



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

**Câu trả lời**

867.300

500

4.400.000

80.000

1.000

4.646.900

700

400.000

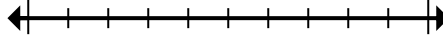
180.000

1.000

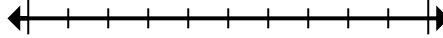
5.670.000

6.631.000

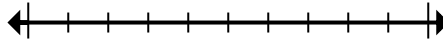
1) Round 1.491 to the nearest thousand.



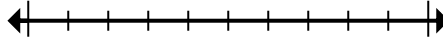
2) Làm tròn 867.315 đến gần nhất hàng trăm.



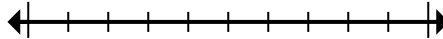
3) Làm tròn 524 đến gần nhất hàng trăm.



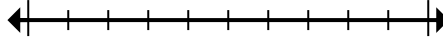
4) Làm tròn 698 đến gần nhất hàng trăm.



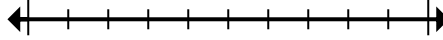
5) Làm tròn 4.646.919 đến gần nhất hàng trăm.



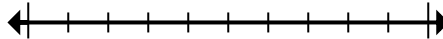
6) Round 6.630.803 to the nearest thousand.



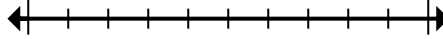
7) Làm tròn 4.407.993 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



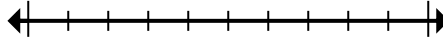
8) Làm tròn 83.368 đến gần nhất hàng chục nghìn.



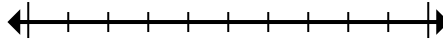
9) Làm tròn 5.665.526 đến gần nhất hàng chục nghìn.



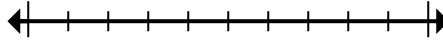
10) Round 1.299 to the nearest thousand.



11) Làm tròn 448.098 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



12) Làm tròn 178.876 đến gần nhất hàng chục nghìn.



1. \_\_\_\_\_

2. \_\_\_\_\_

3. \_\_\_\_\_

4. \_\_\_\_\_

5. \_\_\_\_\_

6. \_\_\_\_\_

7. \_\_\_\_\_

8. \_\_\_\_\_

9. \_\_\_\_\_

10. \_\_\_\_\_

11. \_\_\_\_\_

12. \_\_\_\_\_





**Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.**

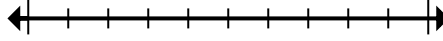
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 14.905 đến gần nhất hàng trăm.



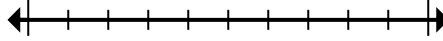
1. \_\_\_\_\_

2) Làm tròn 680.180 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



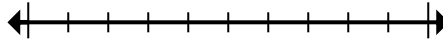
2. \_\_\_\_\_

3) Làm tròn 992.162 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



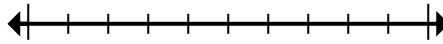
3. \_\_\_\_\_

4) Làm tròn 48.422.834 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



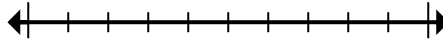
4. \_\_\_\_\_

5) Round 729.327 to the nearest thousand.



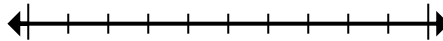
5. \_\_\_\_\_

6) Round 42.660 to the nearest thousand.



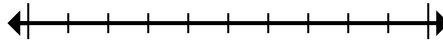
6. \_\_\_\_\_

7) Làm tròn 72.083.942 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



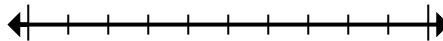
7. \_\_\_\_\_

8) Làm tròn 361 đến gần nhất hàng trăm.



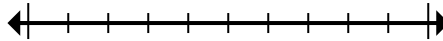
8. \_\_\_\_\_

9) Làm tròn 79.043 đến gần nhất hàng chục nghìn.



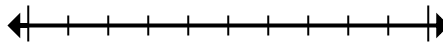
9. \_\_\_\_\_

10) Làm tròn 344 đến gần nhất hàng trăm.



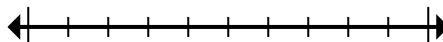
10. \_\_\_\_\_

11) Round 1.179 to the nearest thousand.



11. \_\_\_\_\_

12) Làm tròn 359.639 đến gần nhất hàng trăm.



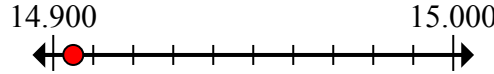
12. \_\_\_\_\_



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

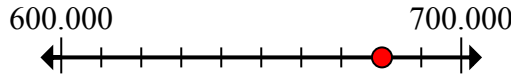
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 14.905 đến gần nhất hàng trăm.



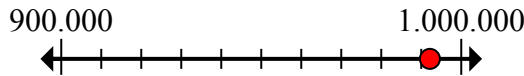
1. 14.900

2) Làm tròn 680.180 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



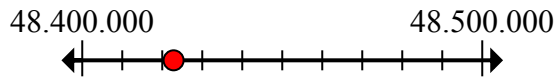
2. 700.000

3) Làm tròn 992.162 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



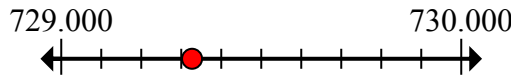
3. 1.000.000

4) Làm tròn 48.422.834 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



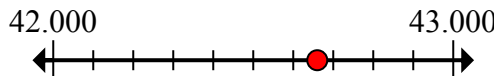
4. 48.400.000

5) Round 729.327 to the nearest thousand.



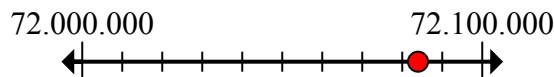
5. 729.000

6) Round 42.660 to the nearest thousand.



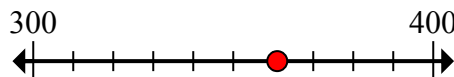
6. 43.000

7) Làm tròn 72.083.942 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



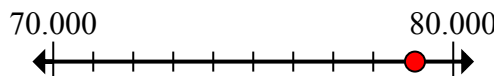
7. 72.100.000

8) Làm tròn 361 đến gần nhất hàng trăm.



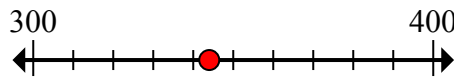
8. 400

9) Làm tròn 79.043 đến gần nhất hàng chục nghìn.



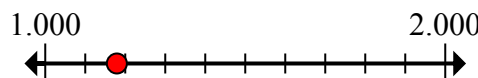
9. 80.000

10) Làm tròn 344 đến gần nhất hàng trăm.



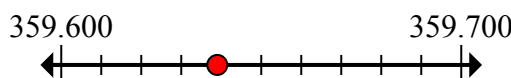
10. 300

11) Round 1.179 to the nearest thousand.



11. 1.000

12) Làm tròn 359.639 đến gần nhất hàng trăm.



12. 359.600

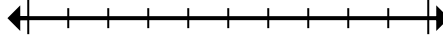


Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

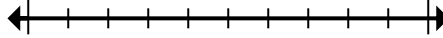
**Câu trả lời**

1.000	1.000.000	43.000	700.000
729.000	72.100.000	359.600	300
14.900	48.400.000	400	80.000

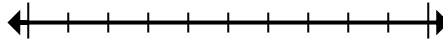
1) Làm tròn 14.905 đến gần nhất hàng trăm.



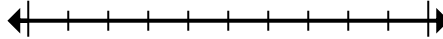
2) Làm tròn 680.180 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



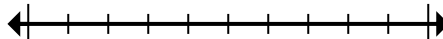
3) Làm tròn 992.162 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



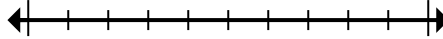
4) Làm tròn 48.422.834 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



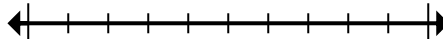
5) Round 729.327 to the nearest thousand.



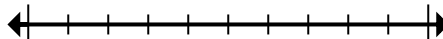
6) Round 42.660 to the nearest thousand.



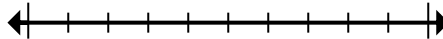
7) Làm tròn 72.083.942 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



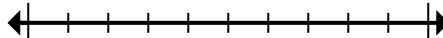
8) Làm tròn 361 đến gần nhất hàng trăm.



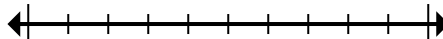
9) Làm tròn 79.043 đến gần nhất hàng chục nghìn.



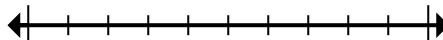
10) Làm tròn 344 đến gần nhất hàng trăm.



11) Round 1.179 to the nearest thousand.



12) Làm tròn 359.639 đến gần nhất hàng trăm.



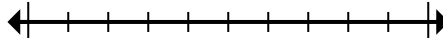
1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_
9. \_\_\_\_\_
10. \_\_\_\_\_
11. \_\_\_\_\_
12. \_\_\_\_\_



**Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.**

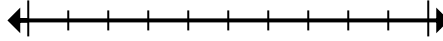
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 828 đến gần nhất hàng trăm.



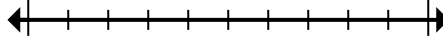
1. \_\_\_\_\_

2) Round 9.053 to the nearest thousand.



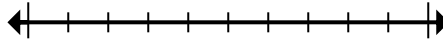
2. \_\_\_\_\_

3) Round 11.215 to the nearest thousand.



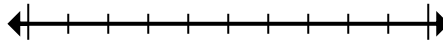
3. \_\_\_\_\_

4) Làm tròn 241.077 đến gần nhất hàng chục nghìn.



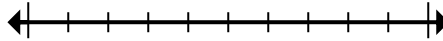
4. \_\_\_\_\_

5) Làm tròn 342.549 đến gần nhất hàng trăm.



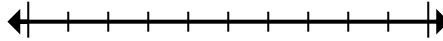
5. \_\_\_\_\_

6) Làm tròn 996.949 đến gần nhất hàng chục nghìn.



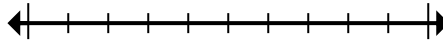
6. \_\_\_\_\_

7) Round 7.577.963 to the nearest thousand.



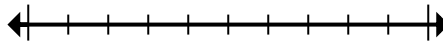
7. \_\_\_\_\_

8) Làm tròn 17.487 đến gần nhất hàng chục nghìn.



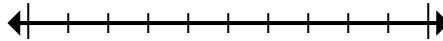
8. \_\_\_\_\_

9) Làm tròn 7.921.410 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



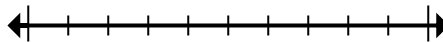
9. \_\_\_\_\_

10) Làm tròn 153.244 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



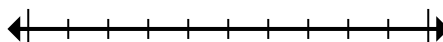
10. \_\_\_\_\_

11) Làm tròn 308.648 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. \_\_\_\_\_

12) Làm tròn 673 đến gần nhất hàng trăm.



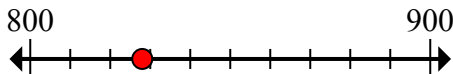
12. \_\_\_\_\_



Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

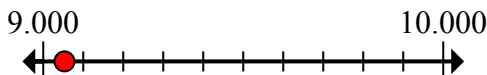
**Câu trả lời**

1) Làm tròn 828 đến gần nhất hàng trăm.



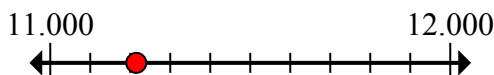
1. 800

2) Round 9.053 to the nearest thousand.



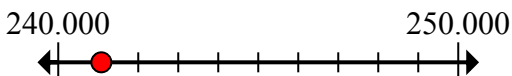
2. 9.000

3) Round 11.215 to the nearest thousand.



3. 11.000

4) Làm tròn 241.077 đến gần nhất hàng chục nghìn.



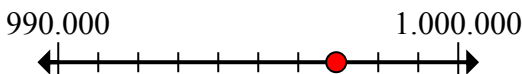
4. 240.000

5) Làm tròn 342.549 đến gần nhất hàng trăm.



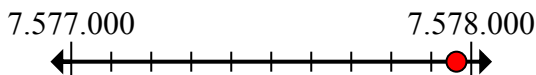
5. 342.500

6) Làm tròn 996.949 đến gần nhất hàng chục nghìn.



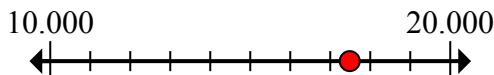
6. 1.000.000

7) Round 7.577.963 to the nearest thousand.



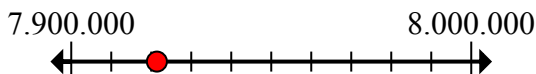
7. 7.578.000

8) Làm tròn 17.487 đến gần nhất hàng chục nghìn.



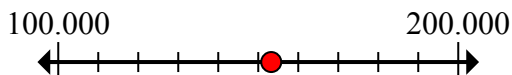
8. 20.000

9) Làm tròn 7.921.410 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



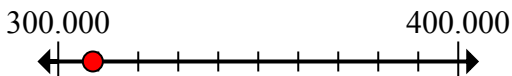
9. 7.900.000

10) Làm tròn 153.244 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



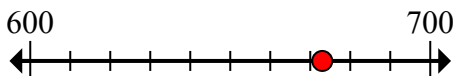
10. 200.000

11) Làm tròn 308.648 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11. 300.000

12) Làm tròn 673 đến gần nhất hàng trăm.



12. 700

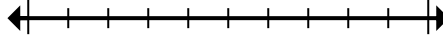


Đánh dấu vị trí (gần đúng) trên trục số rồi giải.

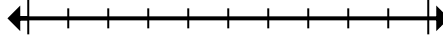
**Câu trả lời**

342.500	1.000.000	11.000	9.000
240.000	700	200.000	300.000
20.000	7.900.000	7.578.000	800

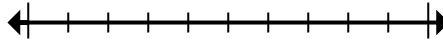
1) Làm tròn 828 đến gần nhất hàng trăm.



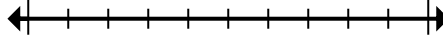
2) Round 9.053 to the nearest thousand.



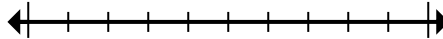
3) Round 11.215 to the nearest thousand.



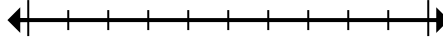
4) Làm tròn 241.077 đến gần nhất hàng chục nghìn.



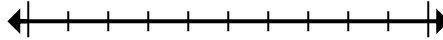
5) Làm tròn 342.549 đến gần nhất hàng trăm.



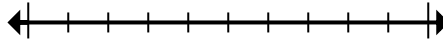
6) Làm tròn 996.949 đến gần nhất hàng chục nghìn.



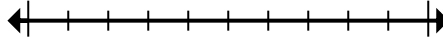
7) Round 7.577.963 to the nearest thousand.



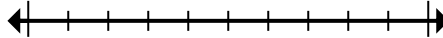
8) Làm tròn 17.487 đến gần nhất hàng chục nghìn.



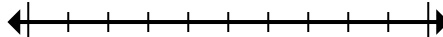
9) Làm tròn 7.921.410 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



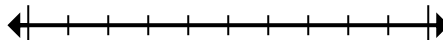
10) Làm tròn 153.244 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



11) Làm tròn 308.648 đến gần nhất hàng trăm nghìn.



12) Làm tròn 673 đến gần nhất hàng trăm.



1. \_\_\_\_\_
2. \_\_\_\_\_
3. \_\_\_\_\_
4. \_\_\_\_\_
5. \_\_\_\_\_
6. \_\_\_\_\_
7. \_\_\_\_\_
8. \_\_\_\_\_
9. \_\_\_\_\_
10. \_\_\_\_\_
11. \_\_\_\_\_
12. \_\_\_\_\_